

Bản án số: 07/2019/HS-ST

Ngày 18 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN - THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Minh Hằng.

2. Ông Nguyễn Văn Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân quận H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2019 tại Nhà văn hóa T, phường Đ 1, quận H, thành phố H; xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1965 tại H; nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 21/210 C, Tổ dân phố L 4, phường T, quận H, thành phố H; trình độ văn hóa: 06/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và con bà Bùi Thị D; gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ tư; bị cáo có vợ là Vũ Thị C, sinh năm 1969 và 03 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1993;

Tiền án:

- Bản án số 208 ngày 19/9/1988 Tòa án nhân dân thành phố H xử 15 tháng tù tội Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài (đã được xóa án tích).

- Bản án số 112 ngày 16/7/1999 Tòa án nhân dân thành phố H xử phúc thẩm xử 36 tháng tù tội Cố ý gây thương tích (chưa được xóa án tích).

- Bản án số 66 ngày 10/7/2008 Tòa án nhân dân quận H – thành phố H xử 36 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Tiền sự: Ngày 21/12/2018 Công an quận H xử phạt hành chính về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác (chưa được xóa).

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt để tạm giam từ ngày 09/01/2019; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Bà Lê Thị T, sinh năm 1965; địa chỉ: Số 21/210 C, tổ dân phố L 4, phường T, quận H, thành phố H; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Bà Nguyễn Thị Mai L; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-QHA ngày 06/3/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận H truy tố Nguyễn Văn L về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Do mâu thuẫn về việc tranh chấp đất đai từ trước nên hồi 16 giờ ngày 21/6/2018 Nguyễn Văn L đi bộ từ nhà đến nhà bà Lê Thị T, sinh năm 1944; địa chỉ: Số 01/19/210 đường C, Tổ dân phố L 4, phường T, quận H, thành phố H với mục đích để đập phá bức tranh 12 vị tông đồ đạo Thiên chúa bằng gạch men kính có kích thước 04 x 2,4 m của gia đình bà T. Khi đi L cầm theo 01 lưỡi búa chim dài khoảng 60 cm và 01 cán dài khoảng 30 cm rồi đi sang nhà ông Phạm Tất Đ, sinh năm 1945; địa chỉ: Số 4/19/210 đường C hỏi mượn 01 chiếc búa để lắp cán búa chim. Lắp xong, L cầm 02 chiếc búa sang nhà bà T, đến cổng L gọi bà T nhưng không có ai trả lời. Thấy cổng nhà bà T không khóa, L tự mở cổng đi vào đến vị trí bức tranh 12 vị tông đồ đạo Thiên chúa ở cạnh cổng giáp với nhà L. L dùng hai tay cầm chiếc búa chim đập, bổ nhiều nhát theo hướng từ trên xuống dưới vào bức tranh cho đến khi thấy bức tranh 12 vị tông đồ vỡ gần hết thì L cầm 02 chiếc búa đi về.

Cùng ngày, bị hại là bà Lê Thị T có đơn trình báo cơ quan công an.

Ngày 09/01/2019 L bị bắt theo lệnh bắt bị can để tạm giam.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 1619 ngày 23/7/2018 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự quận H kết luận: Bức tranh 12 vị tông đồ đạo Thiên Chúa kích thước 04 x 2,4 m, lát bằng 15 viên gạch men kính có giá trị 20.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Văn L có khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Lời khai của Nguyễn Văn L phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngoài ra ngày 24/6/2018 Nguyễn Văn L dùng bình xịt bằng nhựa màu vàng trong có chứa xăng xịt vào cổng nhà bà T rồi châm lửa đốt nhưng không gây thiệt hại gì. Sau đó L vào nhà lấy 01 chai thủy tinh bên trong có chứa một ít xăng ném vào sân nhà bà T. L tiếp tục mang chiếc can nhựa loại 20 lít trong có chứa khoảng 5 lít xăng lên mái nhà L với mục đích đổ sang nhà bà T để đốt nhưng bị đổ ở phía nhà L, L châm lửa đốt gây cháy lan sang mái và tường bao nhà bà T nhưng không gây thiệt hại gì, bà T không yêu cầu giải quyết.

Về dân sự: Nguyễn Văn L chưa bồi thường cho gia đình bị hại. Tuy nhiên bị hại không yêu cầu L phải bồi thường.

Người bị hại là bà Lê Thị T khai nhận tài sản bị cáo L đập phá là tài sản của gia đình bà bỏ tiền ra làm hết hơn 20.000.000 đồng. Tuy nhiên bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận H giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn L theo tội danh cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L với mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề xuất không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không có đề nghị.

Về vật chứng:

- 01 chiếc búa tay, đầu bằng sắt đã han gỉ, một đầu dẹt, một đầu vuông, cán búa bằng gỗ dài 24 cm, kích thước đầu búa 12 x 03 x 03 cm là của ông Phạm Tất Đạt cung cấp cần trả lại cho ông Đạt.

- 01 USB nhãn hiệu KingSton loại 04 GB màu trắng bạc do bà Lê Thị T cung cấp ghi hình ảnh L cầm búa đến nhà bà T nên trả lại cho bà T.

- Một số mảnh vỡ vỏ chai thủy tinh màu xanh không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi L dùng xăng đốt cổng, đổ xăng đốt gây cháy lan sang mái nhà bà T và dùng chai xăng nén sang nhà bà T chưa có thiệt hại xảy ra, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, bà T không yêu cầu nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận H, thành phố H, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H và Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

- Về tội danh:

[1] Việc cho rằng hành vi của gia đình bà T làm bức tranh đó trên phần đất của gia đình mình, bị cáo mang theo búa rồi tự ý mở cổng vào nhà bà T dùng búa đập phá bức tranh đá kính trên tường trong khuôn viên nhà bà T gây thiệt hại không còn sử dụng được, trị giá tài sản thiệt hại là 20.000.000 đồng. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ cơ sở cấu thành phạm tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[1] Về nhân thân: Trước lần phạm tội này bị cáo đã từng có 03 tiền án và 01 tiền sự, chứng tỏ bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích về tội cố ý gây thương tích, lần phạm tội này bị cáo phạm tội với lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt áp dụng:

[1] Bị cáo là người có nhân thân xấu, ý thức coi thường pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng vì vậy cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự, nhưng xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[1] Đối với 01 chiếc búa tay, đầu bằng sắt đã han gỉ, một đầu dẹt, một đầu vuông, cán búa bằng gỗ dài 24 cm, kích thước đầu búa 12 x 03 x 03 cm. Chiếc búa bị cáo lấy của ông Phạm Tất Đ nên cần trả lại cho ông Đ.

[2] Đối với 01 USB nhãn hiệu KingSton loại 04 GB màu trắng bạc do bà Lê Thị T ghi hình ảnh L cầm búa đến nhà bà T nên trả lại cho bà T.

[3] Một số mảnh vỡ thủy tinh màu xanh thu giữ trong vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Hủy hoại tài sản".

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số mảnh vỡ vỏ chai thủy tinh màu xanh thu giữ trong vụ án.

- Trả lại cho ông Phạm Tất Đ 01 chiếc búa tay, đầu bằng sắt đã han gỉ, một đầu dẹt, một đầu vuông, cán búa bằng gỗ dài 24 cm, kích thước đầu búa 12 x 03 x 03 cm (Theo biên bản giao nộp vật chứng cho Chi cục Thi hành án Dân sự quận H).

- Trả lại cho bà Lê Thị T 01 USB nhãn hiệu KingSton loại 04 GB màu trắng bạc.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- CATP H;
- VKSND TP H;
- TAND TP H;
- Sở tư pháp TP H;
- CA quận Hải An;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An ;
- UBND phường (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Cường

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hiếu Nguyễn Minh Hằng

Nguyễn Ngọc Cường

Nơi nhận:

- CATP H;
- VKSND TP H;
- TAND TP H;
- Sở tư pháp TP H;
- CA quận Hải An;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An ;
- UBND phường (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Cường

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- CATP H;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An
- CA quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An ;
- UBND phường (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Cường

Vật chứng và tài liệu của vụ án:

- 01 chiếc búa chim, 01 can nhựa loại 20 lít, 01 bình xịt bằng nhựa màu vàng hiện chưa thu giữ được.
- 01 chiếc búa tay, đầu bằng sắt đã han gỉ, một đầu dẹt, một đầu vuông, cán búa bằng gỗ dài 24 cm, kích thước đầu búa 12 x 03 x 03 cm. Do ông Phạm Tất Đạt cung cấp (bút lục số: 84).
- 01 USB nhãn hiệu KingSton loại 04 GB màu trắng bạc do bà Lê Thị T cung cấp ghi hình ảnh L cầm búa đến nhà bà T (bút lục số: 87).
- Một số mảnh vỡ vỏ chai thủy tinh màu xanh (bút lục số: 83).

